

Số: /BC-CCKL

Bình Định, ngày tháng 3 năm 2023

BÁO CÁO

Đánh giá tình hình phát triển kinh tế - xã hội tháng 3 và quý I năm 2023, nhiệm vụ trọng tâm quý II năm 2023

Kính gửi: Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn

Thực hiện chỉ đạo của Sở Nông nghiệp và PTNT kèm theo văn bản số 532/SKHĐT-TH ngày 15/3/2023 của Sở Kế hoạch và Đầu tư về việc báo cáo tình hình kinh tế - xã hội tháng 3 và quý I năm 2023. Chi cục Kiểm lâm kính báo cáo kết quả thực hiện như sau:

I. ĐÁNH GIÁ TÌNH HÌNH THỰC HIỆN VÀ KẾT QUẢ ĐẠT ĐƯỢC THÁNG 3 VÀ QUÝ I NĂM 2023

1. Các kết quả đạt được

a) Công tác trồng rừng: Kế hoạch năm 2023 trồng rừng tập trung 8.780 ha. Trong đó, trồng rừng phòng hộ, rừng đặc dụng 160 ha (trồng mới 60 ha; trồng lại rừng sau khai thác 100 ha); trồng rừng sản xuất 8.620 ha. Cụ thể như sau:

- Trồng mới rừng phòng hộ:

Theo Kế hoạch, trong tháng 02/2023, Chi cục Kiểm lâm tham mưu cho Sở trình UBND tỉnh ban hành văn bản giao nhiệm vụ cho Công ty TNHH Lâm nghiệp Quy Nhơn trồng 60 ha rừng trồng thay thế. Tuy nhiên ngày 30/12/2022 Bộ Nông nghiệp và PTNT ban hành Thông tư số 25/2022/TT-BNNPTNT có hiệu lực từ ngày 15/02/2023, quy định tại Điểm a, Khoản 5, Điều 4 Thông tư số 25/2022/TT-BNNPTNT, thì Công ty TNHH Lâm nghiệp không thuộc đối tượng giao làm chủ đầu tư công trình trồng rừng thay thế. Ngày 06/3/2023, Chi cục Kiểm lâm tham mưu cho Sở ban hành văn bản số 537/SNN-KL gửi Tổng cục Lâm nghiệp đề xuất cho phép tỉnh Bình Định giao cho Công ty TNHH Lâm nghiệp Quy Nhơn làm chủ đầu tư để trồng rừng thay thế trên diện tích đất quy hoạch rừng đặc dụng phòng hộ đủ điều kiện để trồng rừng thay thế do Công ty quản lý. Trong Quý I, Sở Nông nghiệp và PTNT đã tham mưu UBND tỉnh giao cho Ban Quản lý rừng phòng hộ Hoài Nhơn làm chủ đầu tư trồng rừng thay thế với diện tích 12,31 ha.

- Trồng lại rừng sau khai thác:

+ Trồng rừng phòng hộ: Hiện nay, Ban Quản lý rừng phòng hộ Phù Mỹ, Hoài Nhơn, Tây Sơn đang lập hồ sơ thiết kế khai thác rừng trồng phòng hộ, sản xuất.

+ Trồng rừng sản xuất: Các chủ rừng là tổ chức, hộ gia đình, cá nhân đang triển khai trồng rừng sản xuất.

Kết quả: Đến nay, đã trồng được 416,30 ha/8.780 ha. So với cùng kỳ năm 2022, tăng 416,30 ha.

b) Khai thác rừng trồng: Kế hoạch năm 2023, tổng diện tích khai thác rừng trồng là 9.092 ha, trong đó khai thác rừng trồng phòng hộ 210 ha, khai thác rừng sản xuất 8.882 ha.

- Hiện nay, Ban Quản lý rừng phòng hộ Phù Mỹ, Hoài Nhơn đang lập hồ sơ thiết kế khai thác rừng trồng phòng hộ, sản xuất để trình Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn phê duyệt.

- Các chủ rừng và hộ gia đình, cá nhân khai thác và lập bảng kê lâm sản sau khai thác để gửi cho cơ quan chức năng tổng hợp.

Kết quả: Đến nay đã khai thác được 474,53 ha/9092 ha, sản lượng 63.270,66 m³. So với cùng kỳ năm 2022, diện tích tăng 309,24 ha, sản lượng tăng 41.238,66 m³.

c) Sản xuất cây giống: Kế hoạch năm 2023, trên địa bàn tỉnh sản xuất 200 triệu cây giống. Đến nay, đã sản xuất được 1,194 triệu cây Keo lai, Bạch đàn các loại.

d) Khoán bảo vệ rừng và khoán khoanh nuôi xúc tiến tái sinh tự nhiên: Đã tổ chức bảo vệ tốt công tác khoán bảo vệ rừng 122.156 ha, hỗ trợ bảo vệ rừng 35.425 ha cho hộ gia đình, cộng đồng địa phương; khoanh nuôi xúc tiến tái sinh tự nhiên 428 ha. Đến nay, các chủ rừng đã thực hiện xong việc rà soát đối tượng và ký hợp đồng giao khoán với các hộ gia đình cá nhân đủ điều kiện nhận khoán theo quy định.

đ) Diện tích rừng trồng được cấp chứng chỉ FSC: Đến nay, diện tích được cấp chứng chỉ FSC là 19.141,43 ha, trong đó: Công ty TNHH Lâm nghiệp Hà Thanh: 2.780,55 ha; Công ty TNHH Lâm nghiệp Quy Nhơn: 4.116,0 ha; Công ty TNHH Trồng rừng Quy Nhơn: 9.752,88 ha; Công ty Cổ phần năng lượng sinh học Phú Tài 2.492 ha.

Hiện nay, Công ty Cổ phần năng lượng sinh học Phú Tài và một số doanh nghiệp chế biến gỗ đã được UBND tỉnh cho chủ trương liên kết với các chủ rừng là hộ gia đình, cá nhân để thực hiện trồng rừng gỗ lớn phục vụ cho chế biến gỗ xuất khẩu, như: Công ty TNHH năng lượng sinh học Tín Nhân, Công ty TNHH Lâm nghiệp Thiện Hoàng... đang tiếp tục lập hồ sơ đề nghị cấp chứng chỉ rừng với diện tích 3.492 ha.

e) Kết quả thực hiện Trồng rừng cây gỗ lớn: Đến nay toàn tỉnh đã trồng được 6.667 ha, trong đó 3 công ty TNHH Lâm nghiệp nhà nước: Hà Thanh, Quy Nhơn và Sông Kôn trồng 3.100 ha; 02 doanh nghiệp liên kết với hộ gia đình trồng 3.492 ha (Công ty Cổ phần năng lượng sinh học Phú Tài: 2.492 ha; Công ty TNHH Năng lượng sinh học Tín Nhân: 1.000 ha); các tổ chức khác và hộ gia đình trồng được 75 ha. Hiện nay, các Công ty TNHH Lâm nghiệp Hà Thanh, Quy Nhơn và Sông Kôn đang chuẩn bị đất thực hiện trồng rừng gỗ lớn trên diện tích trồng lại rừng sau khai thác; hộ gia đình, cá nhân ở các huyện, thị xã và thành phố Quy Nhơn đang thực hiện chuyển hóa rừng trồng gỗ nhỏ sang gỗ lớn theo hợp đồng liên kết với Công ty

Cổ phần Năng lượng sinh học Phú Tài và Công ty TNHH Năng lượng Sinh học Tín Nhân và Công ty TNHH Lâm nghiệp Thiện Hoàng.

g) Công tác rà soát, điều chỉnh quy hoạch lâm nghiệp theo cơ cấu 3 loại rừng giai đoạn năm 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050 trên địa bàn tỉnh:

Thực hiện văn bản số 6228/UBND-TH ngày 25/10/2022 của UBND tỉnh, Sở Nông nghiệp và PTNT đã tham mưu xây dựng Phương án rà soát, điều chỉnh quy hoạch lâm nghiệp theo cơ cấu 3 loại rừng tỉnh Bình Định giai đoạn năm 2021 – 2030, tầm nhìn năm 2050 và được UBND tỉnh phê duyệt tại Quyết định số 4416/QĐ-UBND ngày 26/12/2022 và phê duyệt dự toán kinh phí xây dựng Phương án tại Quyết định số 485/QĐ-UBND ngày 21/02/2023. Ngày 14/3/2023 UBND tỉnh đã có Văn bản số 1345/UBND-KT giao nhiệm vụ cho Trung tâm Quy hoạch Nông nghiệp nông thôn thực hiện xây dựng Phương án rà soát, điều chỉnh quy hoạch lâm nghiệp theo cơ cấu 3 loại rừng tỉnh Bình Định giai đoạn năm 2021-2030, tầm nhìn năm 2050.

2. Kết quả thực hiện các chỉ tiêu kinh tế - xã hội chủ yếu được giao tại Quyết định số 19/QĐ-UBND ngày 04/01/2023 của UBND tỉnh

Theo kế hoạch tỷ lệ che phủ rừng năm 2023 là 57,3%; ước thực hiện 3 tháng đầu năm 2023 là 56,84%; dự kiến quý II năm 2023 là 56,21%; ước thực hiện năm 2023 là 57,3%, đạt chỉ tiêu đề ra (*chi tiết có Phụ lục kèm theo*).

II. NHỮNG KHÓ KHĂN, TỒN TẠI TRONG QUÁ TRÌNH THỰC HIỆN VÀ NGUYÊN NHÂN

1. Những khó khăn, tồn tại

a) Diện tích rừng trồng gỗ lớn trên địa bàn tỉnh còn ít, chưa đáp ứng được nhu cầu gỗ chế biến gỗ cho các doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh.

b) Tình hình sản xuất cây giống lâm nghiệp giảm so với cùng kỳ năm 2022.

2. Nguyên nhân của những khó khăn, tồn tại

a) Trồng rừng sản xuất cây gỗ lớn chủ yếu là trồng lại rừng trên diện tích đã khai thác rừng trồng; mặt khác, trồng rừng gỗ lớn có chu kỳ dài, yêu cầu kinh phí đầu tư lớn, thời gian chăm sóc dài và dễ bị rủi ro thiệt hại do gió bão, cháy rừng Trong khi đó, người trồng rừng còn khó khăn về kinh tế, các chính sách của nhà nước chỉ hỗ trợ trồng rừng gỗ lớn trên diện tích đất chưa có rừng.

b) Hiện nay giá gỗ nguyên liệu đang xuống thấp, người dân khai thác cầm chừng nên tình hình sản xuất cây giống lâm nghiệp còn chậm.

III. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP TRỌNG TÂM QUÝ II NĂM 2023

1. Nhiệm vụ

a) Tổng hợp diện tích đăng ký trồng rừng thay thế năm 2023 của UBND các huyện, thị xã, thành phố; các Công ty TNHH Lâm nghiệp và Ban Quản lý rừng đặc dụng An Toàn.

b) Đề nghị các chủ rừng chuẩn bị vật tư nhân lực để chăm sóc rừng đối với những diện tích rừng trồng trong thời gian kiến thiết cơ bản và có kế hoạch trồng rừng phòng hộ, đặc dụng năm 2023, chăm sóc cây giống bản địa để đảm bảo đạt tiêu chuẩn trồng rừng theo quy định.

c) Đề nghị các Ban quản lý rừng phòng hộ, đặc dụng và Công ty TNHH lâm nghiệp Quy Nhơn rà soát quỹ đất chuẩn bị diện tích để trồng rừng phòng hộ, đặc dụng năm 2023.

d) Tiếp tục tham mưu Sở Nông nghiệp và PTNT phối hợp các ngành, chính quyền địa phương, chủ rừng đẩy mạnh công tác trồng rừng gỗ lớn gắn với cấp chứng chỉ rừng FSC (theo Quyết định số 2440/QĐ-UBND ngày 19/7/2018 của UBND tỉnh).

đ) Phối hợp với các đơn vị có liên quan kiểm tra tiến độ trồng rừng gỗ lớn và tình hình liên kết trồng rừng sản xuất gắn với quản lý rừng bền vững của các đơn vị.

e) Tham mưu Sở Nông nghiệp và PTNT tiếp tục triển khai thực hiện xây dựng Phương án rà soát, điều chỉnh quy hoạch lâm nghiệp theo cơ cấu 3 loại rừng tỉnh Bình Định giai đoạn năm 2021 – 2030, tầm nhìn năm 2050.

2. Giải pháp

a) Tăng cường đầu tư kết cấu hạ tầng cho vùng phát triển trồng rừng gỗ lớn tập trung, trong đó đặc biệt ưu tiên xây dựng hệ thống đường lâm nghiệp để thuận lợi cho việc vận chuyển trồng, chăm sóc, quản lý bảo vệ, áp dụng cơ giới hóa vào sản xuất.

b) Đôn đốc, hướng dẫn các công ty TNHH lâm nghiệp, các ban quản lý rừng phòng hộ, đặc dụng triển khai lập hồ sơ thiết kế trồng rừng và triển khai khai thác rừng trồng đúng lịch thời vụ.

c) Tăng cường kiểm tra, kiểm soát chặt chẽ các cơ sở sản xuất cây giống theo chuỗi hành trình từ khâu thu hái vật liệu, sản xuất giống đến lô cây con cho trồng rừng; phát hiện và xử lý kịp thời các lô giống không rõ nguồn gốc theo quy định của pháp luật.

d) Chủ động xây dựng, đề xuất các chương trình, kế hoạch công tác tháng, quý nhằm định hướng, triển khai thực hiện có hiệu quả các nhiệm vụ được giao.

IV. KIẾN NGHỊ, ĐỀ XUẤT

Kính đề nghị Sở Nông nghiệp và PTNT báo cáo UBND tỉnh chỉ đạo UBND các huyện, thị xã, thành phố triển khai thực hiện một số nội dung sau:

1. Chỉ đạo các phòng, ban, hội đoàn thể, đơn vị liên quan và UBND cấp xã tăng cường tuyên truyền, vận động các chủ rừng là tổ chức, hộ gia đình trên địa bàn tích cực tham gia thực hiện trồng rừng gỗ lớn.

2. Tạo điều kiện thuận lợi cho các doanh nghiệp chế biến gỗ liên kết với các chủ rừng là hộ gia đình, cá nhân trên địa bàn quản lý để xây dựng vùng nguyên liệu cây gỗ lớn ổn định, bền vững.

Chi cục Kiểm lâm kính báo cáo Sở Nông nghiệp và PTNT xem xét, quyết định./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Phòng KHTH Sở;
- Lãnh đạo Chi cục;
- Lưu: VT, SDPTR.

**KT. CHI CỤC TRƯỞNG
PHÓ CHI CỤC TRƯỞNG**

Lê Đức Sáu